

Số: 21 /KH-SGDĐT-BVSTBPN

Phú Yên, ngày 05 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động về Bình đẳng giới và công tác gia đình của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên năm 2018

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ V/v ban hành Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 11/NQ-TW của Bộ Chính trị về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước”; Quyết định số 629/QĐ-TTg, ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Quyết định số 4906/QĐ-BGDĐT, ngày 28/10/2016 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Giáo dục giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 5477/QĐ-BGDĐT, ngày 15/12/2017 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg, ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ “V/v phê duyệt Đề án tuyên truyền giáo dục, vận động hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, giai đoạn 2017-2027” của ngành Giáo dục;

Quyết định số 783/QĐ-UBND, ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh Phú Yên về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 61/KH-UBND, ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh Phú Yên V/v Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Kế hoạch 113/KH-UBND, ngày 03/8/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Thông tư liên tịch số 13/TTLT-BGDĐT-BVHTTDL-BLĐT BXH-BCA hướng dẫn thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục, Kế hoạch số 167/KH-UBND, ngày 18/10/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Phú Yên,

Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-UBND, ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng con người Phú Yên phát triển toàn diện, Kế hoạch số 04/KH-BCĐ, ngày 10/01/2018 của BCĐ Công tác gia đình tỉnh Phú Yên ban hành Kế hoạch hoạt động Ban chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh Phú Yên năm 2018, Kế hoạch hướng dẫn chương trình công tác vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2017 của Bộ giáo dục Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ (VSTBPN) và Ban công tác gia đình ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên xây dựng kế hoạch hoạt động và một số chương trình công tác trọng tâm năm 2018 như sau:

I. Mục đích yêu cầu

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 7 mục tiêu, đặc biệt là mục tiêu 3 của Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới của tỉnh Phú Yên giai đoạn 2016-2020 và 6 mục tiêu của Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm cải thiện, ổn định và nâng dân chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho nữ cán bộ quản lý, công chức, viên chức của ngành, tạo điều kiện để phụ nữ có nhiều cơ hội tiếp cận, phát huy vai trò và thụ hưởng đầy đủ quyền bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực đời sống, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội;

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp nhằm thực hiện các quyền hợp pháp của nữ nhà giáo, nữ học sinh; thu hẹp khoảng cách giới trong giáo dục, hướng tới một nền giáo dục có trách nhiệm giới;

- Thông qua các hoạt động nhằm chăm lo, tạo điều kiện cho sự tiến bộ của nữ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CBCCVN-NLĐ), thúc đẩy mục tiêu bình đẳng giới vì sự phát triển của phụ nữ; phát huy vai trò, trí tuệ và tiềm năng của phụ nữ ngành GDĐT trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa-hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước;

- Tạo mọi điều kiện để nữ CBCCVN-NLĐ nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, thực hiện tốt vai trò người công dân, người lao động, người mẹ, người vợ;

- Công tác vận động nữ CBCCVN-NLĐ là trách nhiệm trực tiếp, thường xuyên của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, trong đó Ban VSTBPN và Ban công tác gia đình, Ban Nữ công các cấp Công đoàn có vai trò nòng cốt, đầu mối trong việc tham mưu; xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ nữ, kiện toàn Ban VSTBPN, Ban công tác gia đình, Ban nữ công các cấp, cả về số lượng và chất lượng.

II. Nội dung công tác trọng tâm

1. Công tác tổ chức

- Kiện toàn tổ chức Ban VSTBPN, Ban công tác gia đình của ngành; chỉ đạo các đơn vị trường học xây dựng chương trình hoạt động của Ban VSTBPN sát với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị mình;

- Đảm bảo thực hiện tốt Quy chế hoạt động của Ban VSTBPN từ ngành đến cơ sở;

- Duy trì chuyên mục VSTBPN, công tác gia đình và thường xuyên cập nhật thông tin vào chuyên mục trên Website Sở.

2. Nội dung thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ

a) Mục tiêu 1: Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

- Tham mưu đề xuất quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ nữ giữ vị trí lãnh đạo, quản lý trong các trường học, cơ sở giáo dục. Mỗi trường học, cơ sở giáo dục

phần đầu có ít nhất 1 nữ cán bộ quản lý (CBQL), trong đó có 20% cấp trưởng so với tổng số CBQL cấp trưởng;

- Tham mưu, đề xuất 100% nữ CBQLGD được tham gia đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ.

b) Mục tiêu 2: Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, đời sống

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản về bình đẳng giới, quan tâm đến các chế độ, chính sách đối với nữ CBCCVC-NLĐ; đặc biệt là nữ CBCCVC-NLĐ và học sinh nữ công tác, học tập ở miền núi, vùng khó khăn. Tạo điều kiện cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn để phát triển kinh tế phụ, cải thiện đời sống ổn định kinh tế gia đình để có điều kiện tham gia các hoạt động của ngành.

c) Mục tiêu 3: Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Nâng cao tỉ lệ được đào tạo chuẩn và trên chuẩn đối với nữ CBCCVC-NLĐ giảng dạy công tác ở từng cấp học; đặc biệt là đào tạo sau đại học và nghiên cứu sinh. 40% nữ CBQL, giáo viên được đào tạo sau đại học so với tổng số CBQL, giáo viên được đi đào tạo;

- 100% nữ CBQL đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, trong đó 30% trên chuẩn;

- 100% nữ CBQL được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ QLGD, trong đó có 30% cử nhân QLGD trở lên;

- Phối hợp với Hội Khuyến học các cấp, Sở LĐ-TB-XH tạo điều kiện giúp đỡ học sinh nữ khó khăn có nguy cơ bỏ học được tiếp tục học tập nhằm bảo đảm bền vững về phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS và học lên cấp trên;

- Tỷ lệ đến trường trong độ tuổi của trẻ em gái ở cấp học mầm non, tiểu học và THCS đạt 95% trở lên;

- Tiếp tục giữ vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập trung học cơ sở;

- Đưa nội dung giáo dục về bình đẳng giới, gia đình (vai trò, trách nhiệm và kỹ năng làm cha, làm mẹ, ý nghĩa và tầm quan trọng của gia đình đối với từng thành viên trong gia đình và đối với xã hội...) dạy tích hợp, lồng ghép vào các môn học và các hoạt động giáo dục trong các cấp học, bậc học phù hợp với từng lứa tuổi học sinh.

d) Mục tiêu 4: Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế

- Tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo 100% các cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm chất lượng về an toàn thực phẩm;

- Vận động nữ cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình, không sinh con thứ 3, không phân biệt việc sinh con trai hay con gái, góp phần đảm bảo cân bằng giới tính, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc và bình đẳng;

- 100% nữ CBCCVC-NLĐ và học sinh nữ được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

e) Mục tiêu 5: Bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao

- Đảm bảo bình đẳng giới trong việc thụ hưởng trong lĩnh vực văn hóa, thông tin. Tất cả các trường học, cơ sở giáo dục đều được kết nối mạng Internet để phục vụ truy cập thông tin phục vụ đời sống và giảng dạy, học tập;

- 100% gia đình CBCCVC-NLĐ trong độ tuổi sinh đẻ được tuyên truyền và thực hiện đúng chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình, không phá thai vì giới tính của thai nhi;

- 100% CBCCVC phụ trách Ban VSTBPN, Ban công tác gia đình, Ban nữ công của đơn vị và 70% học sinh THPT, THCS được tập huấn trở thành đội ngũ truyền thông về giới, bình đẳng và các vấn đề liên quan đến gia đình,...;

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho phụ nữ nhân các ngày lễ Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, Ngày 25/11 Ngày Thế giới Xóa bỏ bạo lực với phụ nữ;

- Có kế hoạch tổ chức cho nữ CBCCVC-NLĐ tham quan, học tập kinh nghiệm. Tích cực hưởng ứng cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, gia đình thể thao...

g) Mục tiêu 6: Bình đẳng giới trong gia đình

- 100% CBCCVC-NLĐ được tuyên truyền về Luật bình đẳng giới; Chỉ thị số 49 của Ban Bí thư (khóa IX) về “Xây dựng gia đình thời kỳ CNH, HĐH đất nước”; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Tiểu đề án 2 về “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong trường học”...;

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống trong gia đình; xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới trong gia đình, chú trọng hình thức tuyên truyền trực tiếp, ưu tiên đối tượng là nam giới, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ công tác gia đình, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình;

- Không để tình trạng bạo lực xảy ra trong đời sống gia đình CBCCVC-NLĐ ngành giáo dục.

Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW; Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Phú Yên giai đoạn

2011 -2020 cho CBQLGD và giáo viên, học sinh THPT trong toàn ngành, nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong tất cả trường học.

- Củng cố, kiện toàn các Ban VSTBPN, Ban công tác gia đình từ Sở, Phòng GDĐT đến các đơn vị trường học. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới. Thực hiện khẩu hiệu hành động “Tất cả vì sự tiến bộ phụ nữ”.

3. Công tác gia đình

- Nâng cao nhận thức về vai trò; vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; thực hiện tốt luật hôn nhân và gia đình, không kết hôn cận huyết; bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình, trường học;

- Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ,...

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động về trách nhiệm của gia đình trong việc chăm sóc, dạy bảo con, cháu, tạo điều kiện cho con, cháu phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần, không phân biệt con, cháu trai hay gái. Vợ chồng chung tay chia sẻ công việc gia đình để phụ nữ có thời gian, điều kiện tham gia tốt công tác ngoài xã hội, công tác quản lý của ngành. Con, cháu thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng chu đáo ông bà, cha mẹ, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ;

- Nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế, ứng phó với thiên tai và khủng hoảng kinh tế; tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với các hộ gia đình chính sách người có công, hộ gia đình chính sách xã hội, hộ nghèo và cận nghèo theo quy định;

4. Công tác kiểm tra, giám sát

a) Mục đích, yêu cầu

- Nắm tình hình và kết quả hoạt động của Ban VSTBPN của các đơn vị, đặc biệt là việc thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của ngành;

- Phát hiện, giúp các đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời đề xuất với lãnh đạo ngành, chính quyền các cấp có biện pháp để tăng cường bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ, công tác gia đình.

b) Nội dung kiểm tra

Ban vì sự tiến bộ phụ nữ của ngành sẽ tiến hành kiểm tra một số nội dung trọng tâm sau:

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện ở các đơn vị Kế hoạch hoạt động của Ban VSTBPN ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2018, việc chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức, triển khai, thực hiện có hiệu quả các hoạt động, nội dung quản lý nhà nước về công tác gia đình nhằm góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng,

tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tổ ấm của mỗi thành viên trong gia đình, là tế bào lành mạnh của xã hội;

- Công tác tuyên truyền Luật bình đẳng giới; Quán triệt Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/2/2005 của Ban Bí thư (khóa X) về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Tiêu đề án 2 “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong trường học” và công tác gia đình đối với CBCCVC-NLĐ và học sinh phổ thông; việc quy hoạch đội ngũ nữ cán bộ, giáo viên tại đơn vị, tỷ lệ nữ tham gia quản lý, cấp ủy Đảng và tham gia Hội đồng nhân dân các cấp;

- Tình hình tổ chức các hoạt động của Ban VSTBPN theo kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban VSTBPN ngành Giáo dục và Đào tạo tại các đơn vị;

- Tình hình thực hiện các chế độ, chính sách đối với phụ nữ;

- Việc tổ chức truyền thông bằng nhiều hình thức, đặc biệt vào các dịp kỷ niệm,... Thực hiện tuyên truyền trực tiếp, ưu tiên đối tượng là nam giới, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ công tác gia đình, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình;

- Những kiến nghị, đề xuất về bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ, công tác gia đình.

c) Các đơn vị được kiểm tra

Năm 2018, Ban VSTBPN ngành GDĐT kiểm tra Phòng GDĐT: TP Tuy Hòa và huyện Sơn Hòa; kiểm tra trường THPT Nguyễn Trường Tộ, THPT Nguyễn Huệ, THPT Ngô Gia Tự, THPT Phan Bội Châu, THCS-THPT Nguyễn Bá Ngọc. Thời gian kiểm tra Ban VSTBPN ngành sẽ thông báo sau.

5. Tập huấn và các hoạt động khác

- Năm 2018, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức 3 lớp tập huấn cho cán bộ Ban VSTBPN, Ban công tác gia đình, Ban nữ công của Công đoàn các cấp, cán bộ đoàn, đội các Phòng GDĐT: Tây Hòa, Đồng Xuân và Tuy An. Nội dung tập huấn về công tác bình đẳng giới và công tác gia đình (có thông báo sau);

- Tổ chức Hội thi truyền thông về giới, bình đẳng giới, gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường trên cơ sở giới, thúc đẩy môi trường học tập an toàn và thân thiện, cho học sinh các trường THPT: Lê Trung Kiên, Nguyễn Văn Linh và Nguyễn Công Trứ thuộc huyện Đông Hòa;

Ban VSTBPN ngành sẽ xây dựng kế hoạch tập huấn và hội thi thông báo các đơn vị sau.

III. Tổ chức thực hiện

1. Ban VSTBPN, Ban công tác gia đình

- Tham mưu với Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ nữ, công tác VSTBPN, công tác gia đình;

- Phối hợp với Công đoàn ngành giáo dục tỉnh, các phòng ban chức năng Sở để tổ chức tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới, công tác gia đình, việc phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường trên cơ sở giới, thúc đẩy môi trường học tập an toàn và thân thiện, tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, trong trường học;

- Vận động toàn ngành hưởng ứng các phong trào thi đua của ngành; phong trào Hai giới “Giỏi việc trường- đảm việc nhà”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong cơ quan, trường học.

2. Các đơn vị trực thuộc, các phòng giáo dục và đào tạo

- Chỉ đạo cho Ban VSTNPN các đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018 và triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban VSTBPN Bộ GDĐT;
- Ban VSTBPN tỉnh;
- BCĐ Công tác gia đình tỉnh;
- Sở TBLĐ-XH tỉnh;
- Sở VH-TTDL tỉnh;
- GD, các PGD Sở;
- P.GDĐT các huyện, TX, TP;
- Các trường, đơn vị trực thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, BVSTBPN.

TM. BAN VSTBPN NGÀNH GDĐT



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT

Nguyễn Thị Ngọc Ái